|  |  |
| --- | --- |
| **Năm học: 2023 – 2024** | **KIỄM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 11**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 11**

(*Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)*

*(Theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT)*

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TỰ LUẬN

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức /**  **Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc** | Truyện ngắn hiện đại | **3** | **1** | **1** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | **30%** | |

II. BẢN ĐẶC TẢ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | Tổng % |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1.** | **Đọc** | Truyện ngắn hiện đại | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn.  - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn.  - Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.  - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện của truyện ngắn.  - Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm.  - Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của của nhân vật trong truyện ngắn; lí giải được ý nghĩa của nhân vật.  - Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản nhiều chủ đề) của tác phẩm.  -Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản.  - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.  - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - So sánh được hai văn bản văn học cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm. | 3 | 1 | 1 | 1 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **Nhận biết:**  **-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.  - Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.  - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.  - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng:**  - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.  - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câu TL | 40 |
| Tỉ lệ % | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | 100% |
| Tỉ lệ chung | | |  | **70%** | | **30%** | |

**ĐỀ**

**I.ĐỌC HIỂU**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*[...]Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một ngươì con. Bác Lê là một người đàn bà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay nhăn nheo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa lớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.*

*Mẹ con bác ta ở một căn nhà lá. Chừng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan gãy nát. Mùa rét thì trải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với người nghèo như bác một chồ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi từng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.*

*Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ, dưới gió bấc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói, mấy đứa nhỏ nhất: con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó. Thằng con lớn thì từ sáng đã cùng thằng Ba ra cánh đồng kiếm con cua, con ốc, hay sau mùa gặt, đi mót những bông lúa còn sót lại trong khe ruộng. Thật là sung sướng, nếu chúng mang về được một lượm, trong những ngày may mắn. Vội vàng bác Lê đẩy con ra, vơ lấy bó lúa, đem để xuống dưới chân vò nát, vét hột thóc giã lấy gạo. Rồi làm một bữa cơm nóng lúc buổi tối giá rét, mẹ con ngồi chung quanh nồi cơm bốc hơi, trong khi bên ngoài gió lạnh rít qua mái tranh.*

*[...]Một buổi chiều, mà đàn con đã nhịn đói suốt buổi, bác Lê vá lại manh áo rét, gọi đứa cả đến rồi bảo:*

*- Ở nhà trông các em, tao vào ông Bá xem có xin được ít gạo nào không?*

*- Ban sáng u đã vào nhà người ta có cho đâu, cậu Phúc lại còn bảo hễ u vào nữa thì cậu ấy thả chó ra cắn.*

*Bác Lê đáp:*

*- Nhưng biết làm thế nào! Không có thì lấy gạo đâu ra mà ăn? Thôi tao cứ liều vào lần nữa xem sao.*

*Nói xong, bác Lê mở cửa liếp ra đi. Trong lòng bác vẫn có chút hy vọng trong buổi sáng lúc vào xin gạo. Ông Bá đã đuổi mắng không cho. Bác nhớ lại cải cảnh sang trọng, ấm cúng trong nhà ông Bá. Những chậu sứ, câu đối thếp vàng sáng chói. Không lẽ ông Bá giầu có thế mà không thí cho mẹ con bác được bát gạo hay sao?*

*Ở nhà, đàn con bác ngồi nhìn nhau đợi trong ổ rơm. Bác đi đâu không thấy về. Thằng Hy lắng tai nghe tiếng chó cắn trong làng rồi bảo chị nó:*

*- Hình như u về đấy chị ạ.*

*[...]- U làm sao thế, u?*

*Bác Lê nén cái đau, giảng cho con biết:*

*- Thật cậu Phúc ác quá! Đã không cho thì thôi lại còn thả chó ra đuổi, tao đã chạy mà không kịp, nên nó cắn phải. May gặp bác Đối, chứ không biết bao giờ mới lê được về đến nhà.*

*[...]Hai hôm sau, bác Lê lại lên cơn mê sảng rồi chết. Người trong phố chợ gom góp nhau mua cho bác một cỗ ván mọt, rồi đưa giúp bác ra cánh đồng, chôn vùi dưới bãi tha ma nhỏ ở đầu làng.*

*Khi trở về, qua căn nhà lạnh lẽo âm u, họ thấy mấy đứa con nhỏ con bác Lê ngồi ở vỉa hè. Con Tý đang dỗ cho thằng Hy nín khóc, nói dối rằng mẹ nó đi chợ một lát rồi sẽ về. Nhưng họ biết rằng bác Lê không trở về nữa và họ thấy một cái cảm giác lo sợ đè nén lấy tâm can họ, những người ở lại, những người còn sống mà cái nghèo khổ cứ theo đuổi mãi không biết bao giờ hết.*

(Trích *Nhà mẹ Lê* – Thạch Lam - sachhayonline.com)

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu chính và ngôi kể của đoạn trích (1.0 đ)

**Câu 2.** Cho biết đoạn trích viết về đề tài gì ? (0,5)

**Câu 3.** Theo đoạn trích, bác Lê là một người đàn bà như thế nào ? (0,5)

**Câu 4.** Xác định và chỉ rõ điểm nhìn trong đoạn sau: (1.5)

*Ở nhà, đàn con bác ngồi nhìn nhau đợi trong ổ rơm. Bác đi đâu không thấy về. Thằng Hy lắng tai nghe tiếng chó cắn trong làng rồi bảo chị nó:*

*- Hình như u về đấy chị ạ.*

*[...]- U làm sao thế, u?*

*Bác Lê nén cái đau, giảng cho con biết:*

*- Thật cậu Phúc ác quá! Đã không cho thì thôi lại còn thả chó ra đuổi, tao đã chạy mà không kịp, nên nó cắn phải. May gặp bác Đối, chứ không biết bao giờ mới lê được về đến nhà.*

**Câu 5.** Nhận xét về nhân vật bác Lê ? (1,25 đ)

**Câu 6.** Tấm lòng của nhà văn thể hiện trong văn bản trên là gì? (1.25 đ)

**II. VIẾT: (4 điểm)**

Từ nội dung của đoạn trích ở phần Đọc – hiểu, anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận bàn về vai trò của tình yêu thương trong cuộc sống?

**GỢI Ý TRẢ LỜI:**

**I.ĐỌC HIỂU**

**Câu 1:** Phương thức biểu chính: Tự sự

-Ngôi kể của đoạn trích: Thứ 3

**Câu 2.** Đề tài: Người nông dân nghèo.

**Câu 3.** Theo đoạn trích, bác Lê là một người đàn bà *quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay nhăn nheo như một quả trám khô.*

**Câu 4.** Điểm nhìn của người kể chuyện:

*Ở nhà, đàn con bác ngồi nhìn nhau đợi trong ổ rơm. Bác đi đâu không thấy về. Thằng Hy lắng tai nghe tiếng chó cắn trong làng rồi bảo chị nó:*

*Bác Lê nén cái đau, giảng cho con biết:*

-Điểm nhìn của nhân vật: *- Hình như u về đấy chị ạ.*

*[...]- U làm sao thế, u?*

*- Thật cậu Phúc ác quá! Đã không cho thì thôi lại còn thả chó ra đuổi, tao đã chạy mà không kịp, nên nó cắn phải. May gặp bác Đối, chứ không biết bao giờ mới lê được về đến nhà.*

**Câu 5.** Bác Lê là người chịu thương, chịu khó, hết lòng thương các con, giàu đức hi sinh...

**Câu 6.** Tấm lòng của nhà văn thể hiện trong văn bản trên là:

-Yêu thương, xót xa, ái ngại cho cảnh ngộ nghèo khổ của nhà bác Lê

-Trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp của tình mẫu tử, của sự hi sinh ở hình ảnh mẹ Lê

-Tố cáo lên án sự tàn nhẫn, độc ác của bọn địa chủ phong kiến

**II. VIẾT: (4 điểm)**

Từ nội dung của đoạn trích ở phần Đọc – hiểu, anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh (chị) về tình mẫu tử.

**- Giải thích: tình mẫu tử**

**- Biểu hiện tình mẫu tử:**

* Ngay từ những ngày đầu chập chững, mẹ luôn là người nâng đỡ, chở che.
* Khi lớn lên, mẹ cũng luôn sát cánh cùng ta trên đường đời đầy gian lao, thử thách
* Dành cả cuộc đời lo lắng cho các con mà không mong một sự đáp đền, bởi niềm hạnh phúc lớn nhất của mẹ là được nhìn thấy các con hạnh phúc, trưởng thành ( lấy dẫn chứng trong thực tế đời sống và trong văn học )

**- Tác dung, ý nghĩa:**

* Tình mẫu tử là sức mạnh kì diệu giúp con người vượt lên những khó khăn của cuộc sống.
* Làm cuộc đời ấm áp hơn

**- Phản đề:**

**-Bài học nhận thức và hành động**

* Trân trọng và gìn giữ tình mẫu tử
* Có những hành động thiết thực, cụ thể để đáp đền tình cảm của mẹ dành cho mình : biết vâng lời, nghe theo lời dạy bảo của cha mẹ ; siêng năng học hành để không phụ công ơn nuôi dưỡng, quan tâm, giúp đỡ từ những việc nhỏ nhặt nhất